

Ngày 31/03/2025	12,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.2%	-6.9%	4.3%

2024	
ROE	10.8%
	+/- YoY ▼ 1.6%

Q1/25			
DT thuần	62.6	QoQ ▼ 70.4%	YoY ▼ 20.5%
	tỷ VNĐ	▼ 52.9%	▼ 24.7%

2024	
DT thuần	630
	YoY ▼ 6.00
	▼ 0.9%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN gộp	24.0	QoQ ▼ 8.00	YoY ▼ 0.10
	tỷ VNĐ	▼ 24.9%	▼ 0.2%

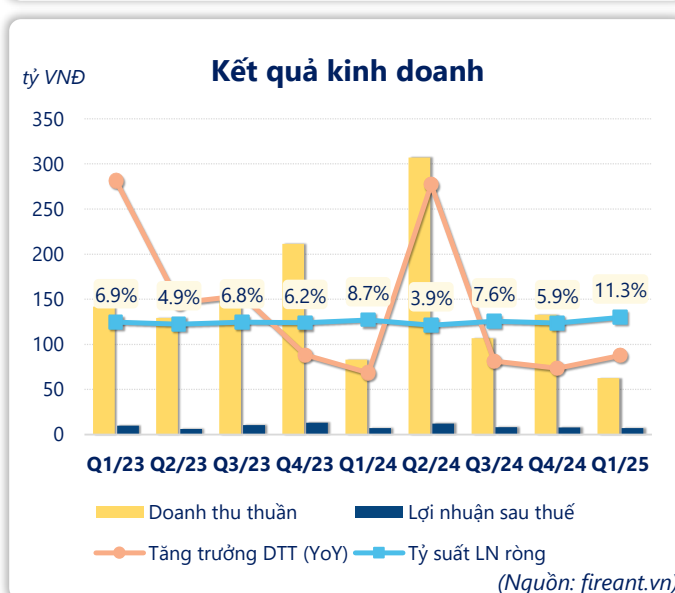
2024	
LN gộp	120
	YoY ▼ 1.00
	▼ 1.0%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN thuần	8.87	QoQ ▼ 0.88	YoY ▼ 0.21
	tỷ VNĐ	▼ 9.1%	▼ 2.4%

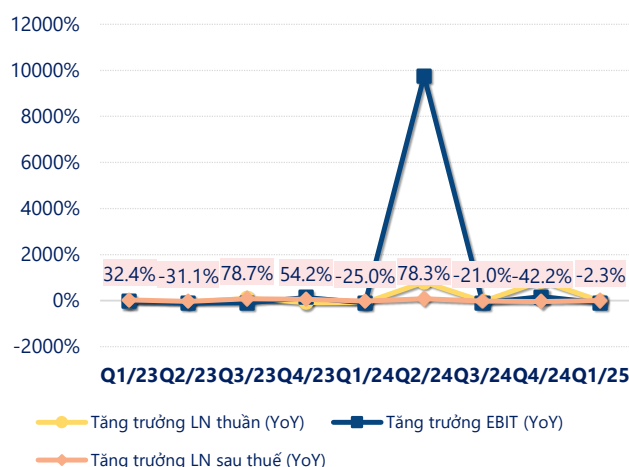
2024	
LN thuần	44.0
	YoY ▼ 5.90
	▼ 11.8%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN sau thuế	7.09	QoQ ▼ 0.75	YoY ▼ 0.17
	tỷ VNĐ	▼ 9.5%	▼ 2.3%

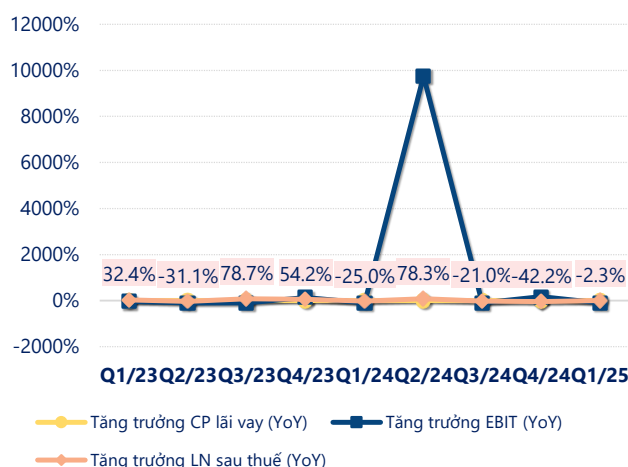
2024	
LN sau thuế	35.3
	YoY ▼ 4.30
	▼ 10.9%
	tỷ VNĐ



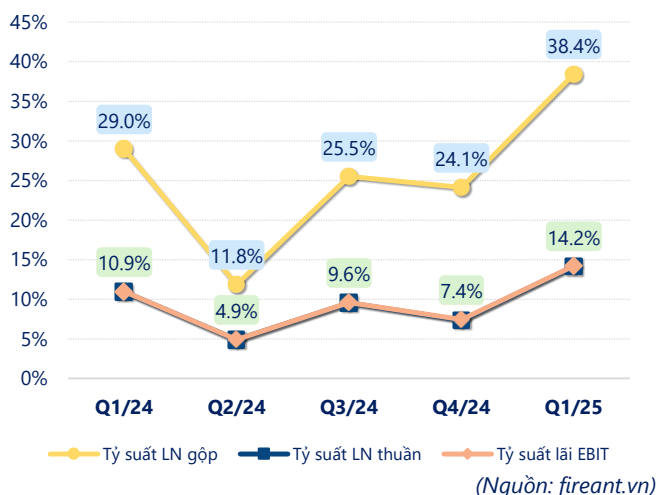
Tăng trưởng lợi nhuận



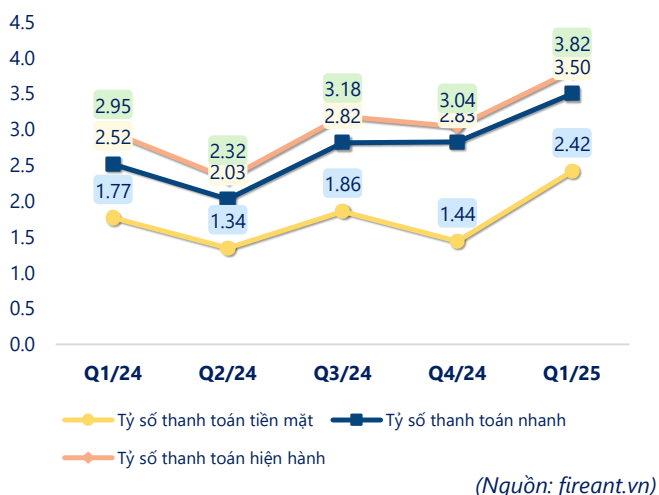
Tăng trưởng chi phí



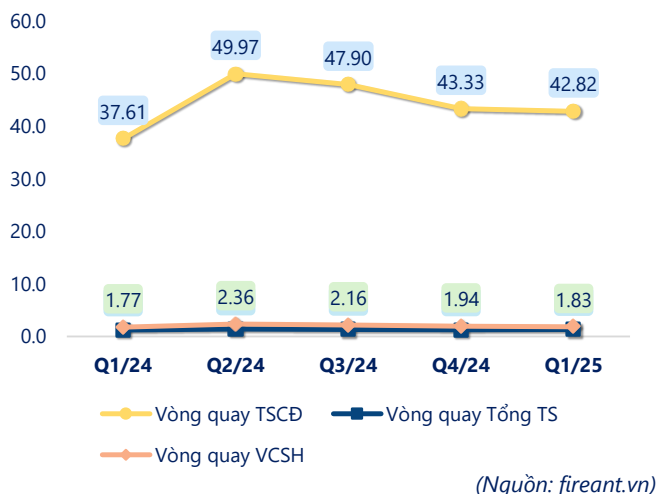
Tỷ suất lợi nhuận



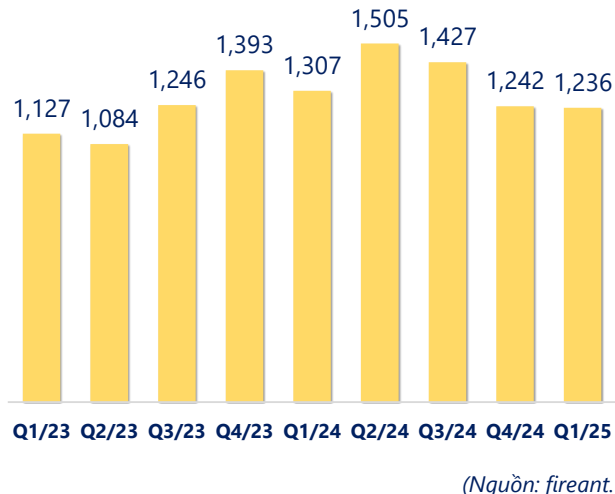
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	62.6	83.1	-24.7%	630	636	-0.9%
Giá vốn hàng bán	38.5	59.1	-34.8%	510	515	-0.9%
Lợi nhuận gộp	24.0	24.1	-0.2%	120	121	-1.0%
Doanh thu HĐTC	1.95	1.67	16.9%	6.20	11.5	-46.3%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	17.1	16.7	2.6%	81.9	82.5	-0.8%
LN thuần từ HĐKD	8.87	9.08	-2.4%	44.0	49.9	-11.8%
Lợi nhuận khác	0.02	0.02	24.2%	0.18	-0.07	372%
LN trước thuế	8.89	9.10	-2.3%	44.2	49.9	-11.3%
Lợi nhuận sau thuế	7.09	7.26	-2.3%	35.3	39.6	-10.9%
LNST của CĐ cty mẹ	7.09	7.26	-2.3%	35.3	39.6	-10.9%

(Nguồn: fireant.vn)

